TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 39/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 27/7/2017
V/v: "Ly hôn giữa chị V
và anh Lê Tuấn A"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông: Lưu Xuân Tiến.
- Ông: Lê Văn Viện.

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Hồng – Thư ký TAND huyện Nam Trực.

- Đại diện VKSND huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:
Ông: Đặng Xuân Tự – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33 /2017/QĐXX- ST ngày 23 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị V - Sinh năm: 1989.
Địa chỉ: xóm 19, thôn P, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định.
Bị đơn: anh Lê Tuấn A - Sinh năm: 1987.
Địa chỉ: xóm H, thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.
(Tại phiên tòa chị V có mặt, anh Tuấn A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10 tháng 5 năm 2017 được bổ sung tại bản tự khai ngày 22 tháng 5 năm 2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân:Chị và anh Lê Tuấn A kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N ngày 28/11/2011. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Anh Lê Tuấn A liên tục bỏ nhà đi và gây sự cài nhau với mẹ con chị. Anh chị ly thân từ năm 2015 đến

nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: anh chị có 01 con chung là Lê Tiến T sinh ngày 24/11/2012 hiện đang ở với chị. Khi ly hôn chị đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ: chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn là anh Lê Tuấn A vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng liên quan theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu ý kiến là trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng qui định tố tụng dân sự và đề nghị giải quyết cho chị V ly hôn anh Lê Tuấn A. Con chung nên giao cho chi tiếp tục nuôi, chấp nhận việc chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng , Tòa án nhân dân huyện Nam Trực nhận định:

(1)Về thủ tục tố tụng anh Lê Tuấn A vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã niêm yết đầy đủ thủ tục tố tụng theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh theo quy định điều 227, điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

(2) Chị Nguyễn Thị V và anh Lê Tuấn A kết hôn tự nguyện có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã N nên là cuộc hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống không mấy hòa thuận. Anh chị đã ly thân từ năm 2015 đến nay không ai quan tâm đến ai.Xét cuộc hôn nhân khó tồn tại được. Do vậy chị V xin ly hôn anh Tuấn A sẽ được Tòa án chấp nhận.

(3)Về con chung của anh chị là Lê Tiến T sinh ngày 24/11/2012 đang ở với chị, chấp nhận đề nghị của chị giao cháu T cho chị nuôi và chị tự nguyện không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Lê Tuấn A được quyền thăm con chung không ai được cản trở.

(4) Về tài sản, công nợ đương sự không yêu cầu, Tòa án không xem xét.

(5) Về án phí: chị V phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 147; Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Lê Tuấn A.

2. Về con chung: giao cho chị V tiếp tục nuôi con chung là Lê Tiến T sinh ngày 24/11/2012 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi chấp nhận chị không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con. Anh Tuấn A có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: chị V phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu tiền số: 07241 ngày 22 tháng 5 năm 2017.

Báo cho chị V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Tuấn A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện Nam Trực: 02 bản;
- THADS huyện Nam Trực: 01 bản;
- UBND xã N: 01 bản;
- UBND xã Đ: 01 bản;
- Đương sự: 02 bản;
- Lưu HS: 02 bản;
- Lưu VP: 01 bản.

Phạm Ngọc Quỳnh